

Hải Phòng, ngày 18 tháng 11 năm 2022

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT. BAN KIỂM SOÁT CHO THỜI GIAN CÒN LẠI
CỦA NHIỆM KỲ 2018 - 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (MCK: TJC) tiến hành bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và bầu bổ sung 01 (một) thành viên Ban kiểm soát (BKS) cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT và 01 (một) thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (TRANSCO) tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác; Thành viên Hội đồng quản trị của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ.

Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;



e) Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty;

f) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

g) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 4: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu / đại diện sở hữu và người được uỷ quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại (MCK: TJC) do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 28/10/2022.

Điều 5: Đề cử ứng viên HĐQT và BKS

5.1 Số lượng thành viên bầu bổ sung HĐQT và BKS, nhiệm kỳ công tác:

- Số lượng thành viên bầu bổ sung HĐQT của Công ty: 01 (một) người.
- Số lượng thành viên bầu bổ sung BKS của Công ty: 01 (một) người.
- Nhiệm kỳ công tác của HĐQT: cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.
- Nhiệm kỳ công tác của BKS: cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023

5.2. Đề cử ứng viên HĐQT:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 7% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

5.3. Đề cử ứng viên BKS:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: sở hữu từ 10% đến 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử một (01) ứng cử viên; sở hữu trên 30% đến 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; sở hữu trên 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

5.4. Hồ sơ ứng cử, đề cử

a) Hồ sơ ứng cử, đề cử vào HĐQT gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao CMND/CCCD/HC, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên.

b) Hồ sơ ứng cử, đề cử vào BKS gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao CMND/CCCD/HC, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên.

c) Địa điểm, thời hạn nộp hồ sơ ứng cử, đề cử của ứng viên theo thông báo số: 77/2022/TB-HĐQT ngày 06/10/2022 của HĐQT Công ty gửi các cổ đông (đăng tải trên website Công ty).

Điều 6: Nguyên tắc và phương thức bầu cử

6.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được tiến hành trực tiếp theo thể thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu



bầu xác định bằng cách lấy tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.

- 6.2. Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số phiếu biểu quyết cho một ứng cử viên, hoặc phân chia phiếu cho một số/tất cả các ứng cử viên, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 7: Phiếu bầu cử và thể thức bỏ phiếu

7.1. Phiếu bầu cử:

Phiếu bầu cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội, có đóng dấu treo của Công ty, trên đó có in sẵn một số nội dung như mã số phiếu, tổng số quyền bầu, họ tên ứng viên v.v

7.2. Cách ghi phiếu bầu:

- Cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng đã được Đại hội thông qua.
- Cổ đông viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó.

7.3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu:

a) Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra;
- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết chấp thuận;
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 khoản b dưới đây;

b) Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát hành; hoặc
- Phiếu ghi thêm tên ứng viên không có trong danh sách ứng viên đã được Đại hội thông qua; hoặc
- Bầu vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của mình; hoặc
- Phiếu có tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu

7.4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

Điều 8: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

8.1. Ban Kiểm phiếu:

- a) Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b) Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.
 - Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.

003
TY
IN
TÀI
MẠI
PHÒNG

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
 - Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.
- c) Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.

8.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Sau khi kiểm phiếu xong, phiếu bầu cử và biên bản kiểm phiếu sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 9: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT và BKS

- 9.1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất.
- 9.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu tiếp lần 2.

Điều 10: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- 10.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu và công bố tại Đại hội.
- 10.2. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 11 điều, được đọc công khai tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ bất thường biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Duy Hiệp